TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **379**/2021/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 29 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 401/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 05 năm 2021 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Đào Thị Ph** – sinh năm 1984

HKTT: số 421 C10 phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Chỗ ở: Xã S, Thành phố T, tỉnh Th.

*** Bị đơn**: Anh **Nguyễn Đình S** – sinh năm 1979

HKTT và chỗ ở: số 421 C10 Phường T, quận H, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2021;

XÉT THẤY:

Chị Đào Thị Ph và anh Nguyễn Đình S tìm hiểu và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Hoàng M, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 68 ngày 16/5/2005). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đào Thị Ph** và anh **Nguyễn Đình S**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Ph, anh S xác nhận anh chị có hai con chung là Nguyễn Tâm L; sinh ngày 05/02/2006 và Nguyễn Tâm Ng; sinh ngày 22/01/2014. Hiện nay sức khỏe của hai cháu hoàn toàn bình thường.

Sau ly hôn, giao cả hai con chung là Nguyễn Tâm L và Nguyễn Tâm Ng cho anh Nguyễn Đình S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đào Thị Ph cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng cho cả hai con kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Đào Thị Ph có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Anh S và chị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung: Anh S và chị P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi người chịu ½; án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, hai bên thống nhất thỏa thuận để chị Ph chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0049189 ngày 11/5/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hoàng Mai;*
- *UBND phường T, HM, HN;*
(ĐKKH số 68/16.5.2005);
- *Đương sự;*
- *THADS Q. Hoàng Mai;*
- *Lưu hồ sơ.*